

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYÊN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 24-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Nguyệt Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mã Thu Huyền.

Bà Hoàng Thị T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thùy Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Quốc C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10-6-1994 tại thị trấn NB, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Xóm PM, thị trấn NB, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quốc P, sinh năm 1970 và bà Nông Thị T, sinh năm 1972; chưa có vợ, con; gia đình bị cáo có 02 chị, em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-6-2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hứa Đình T1**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02-5-1998 tại xã VM, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Xóm ĐT, xã VM, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn:

12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Đình H, sinh năm 1962 và bà Hoàng Hồng H2, sinh năm 1978, chưa có vợ, con; gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-6-2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hoàng Hồng H2, sinh năm 1978, địa chỉ: Xóm ĐT, xã VM, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Bà Nông Thị T, sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm PM, thị trấn NB, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22-6-2023, Hoàng Quốc C, sinh năm 1994, trú tại: Xóm PM, thị trấn NB, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng nhắn tin qua mạng xã hội MESSENGER cho Hứa Đình T1, sinh năm 1998, trú tại: Xóm ĐT, xã VM, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng rủ T1 ra thành phố Cao Bằng mua ma túy về sử dụng. Sau khi T1 đồng ý, C điều khiển xe mô tô BKS 11B1-341.68 từ nhà của C xuống nhà của T1 để đón T1. C để xe mô tô BKS 11B1-341.68 ở nhà của T1. T1 dùng xe mô tô BKS 11B1-206.08 chở C ra gầm cầu Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để mua ma túy. C đưa cho T1 số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) và bảo T1 đi tìm mua ma túy, C đợi ở xe. T1 cầm tiền bước bộ đi gặp một người đàn ông không quen biết lang thang ở khu vực gầm cầu Sông Hiến hỏi mua ma túy. T1 đưa cho người đàn ông đó 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*), người đàn ông đó bán cho T1 hai gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá. T1 cầm ma túy quay lại chỗ C đang đợi sau đó cả hai cùng sử dụng chung một gói ma túy tại khu vực gầm cầu Sông Hiến. Còn một gói ma túy, cả hai thống nhất mang về cùng nhau sử dụng tiếp, C giấu gói ma túy vào sau ốp lưng điện thoại của mình. C và T1 đi về nhà, khi đến khu vực chợ Nà Bao, T1 dùng xe và cùng C vào quán tạp hóa mua thuốc lá thì bị tổ Công tác đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Nguyên Bình và Công an xã Minh Tâm bắt quả tang đang tàng trữ ma túy. Tổ công tác đã T1 hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng và đồ vật liên quan, đưa hai đối tượng về Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng để điều tra làm rõ.

Theo biên bản mở niêm phong vật chứng, cân xác định khối lượng tịnh và lấy mẫu gửi giám định lập hồ 19 giờ 30 phút ngày 22-6-2023 tại Công an huyện

Nguyễn Bình, số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 có khối lượng là **0,1183** gam.

Tại Kết luận giám định số 334/KL-KTHS ngày 30-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong ghi Mẫu gửi giám định vụ Hoàng Quốc C, sinh năm 1994 và Hứa Đình T1, sinh năm 1998 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22-6-2023 là ma túy, loại **Heroine**.

Quá trình điều tra, Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 gói ma túy, 02 xe mô tô và hai chiếc điện thoại di động.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số 28/CT-VKSNB ngày 08-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 từ 12 (*Mười hai*) đến 18 (*Mười tám*) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy phong bì chứa ma túy thu giữ của các bị cáo; Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động; trả lại xe mô tô BKS 11B1-341.68 cho bà Nông Thị T, trả lại xe mô tô BKS 11B1-206.08 cho bà Hoàng Hồng H2.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của P luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi của các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm P luật, bị cáo

rất ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nông Thị T là mẹ của bị cáo C, bà Hoàng Hồng H2 là mẹ của bị cáo T1. Xe mô tô bị cáo C và bị cáo T1 sử dụng đi mua ma túy do bà T và bà H2 bỏ tiền ra mua, là phương tiện đi lại chung của cả gia đình. Bà T, bà H2 không biết C và T1 sử dụng hai chiếc xe trên đi mua ma túy. Bà T và bà H2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp P.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản cân ma túy, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận, do nghiện ma túy nên ngày 22-6-2023, Hoàng Quốc C rủ Hứa Đình T1 ra thành phố Cao Bằng mua ma túy về sử dụng. C điều khiển xe mô tô BKS 11B1-341.68 từ nhà của C xuống nhà của T1 để đón T1 và để xe tại đó. T1 dùng xe mô tô BKS 11B1-206 chở C ra gầm cầu Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng mua ma túy. C đưa cho T1 số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) để T1 đi mua ma túy, C đợi ở xe. T1 cầm tiền bước bộ đi gặp một người đàn ông không quen biết lang thang ở khu vực gầm cầu Sông Hiến mua được hai gói ma túy hết số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) rồi quay lại chỗ C. Cả hai cùng sử dụng chung một gói ma túy tại khu vực gầm cầu Sông Hiến. Còn một gói ma

túy, C giấu vào sau ốp lưng điện thoại của mình mang về để cả hai cùng nhau sử dụng tiếp. Trên đường về nhà, C và T1 bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ ma túy. Theo biên bản mở niêm phong vật chứng cân xác định khối lượng tịnh và lấy mẫu gửi giám định lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 22-6-2023 tại Công an huyện Nguyên Bình, số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 có khối lượng là **0,1183 gam**. Tại Kết luận giám định số 334/KL-KTHS ngày 30-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong ghi Mẫu gửi giám định vụ Hoàng Quốc C, sinh năm 1994 và Hứa Đình T1, sinh năm 1998 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22-6-2023 là ma túy, loại **Heroine**.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

Như vậy, Cáo trạng số 28/CT-VKS NB ngày 08-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố các bị cáo Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng P luật nên cần được chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất đơn giản, trong đó Hoàng Quốc C là người khởi xướng, bỏ tiền mua ma túy và cất giấu ma túy. Do đó, mức hình phạt đối với C phải nghiêm khắc hơn đối với T1. Hứa Đình T1 là người giúp sức, chở C đi mua ma túy và trực tiếp giao dịch mua bán ma túy. Cả hai hưởng lợi ngang nhau từ việc đi mua ma túy về sử dụng. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho tệ nạn và các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác, hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, cản trở cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy của Đảng và Nhà nước ta, thúc đẩy

việc hình thành những hành vi phạm tội khác từ mua bán ma túy trong xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo nên cần được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo sử dụng ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, sử dụng ma túy.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng như sau:

+ Đối với 01 phong bì thư niêm phong chứa ma túy thu giữ của Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 phong bì thư niêm phong chứa giấy bạc màu vàng dùng để gói ma túy thu giữ của Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO thu giữ của Hoàng Quốc C và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO thu giữ của Hứa Đình T1 là công cụ các bị cáo dùng để trao đổi rủ nhau đi mua ma túy nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 11B1-341.68 thu giữ của Hoàng Quốc C là xe của bà Nông Thị T mua. Bà T không biết C lấy xe đi mua ma túy, chiếc xe là phương tiện đi lại chung của gia đình nên cần trả lại cho bà T.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 11B1-206.08 thu giữ của Hứa Đình T1 là xe của bà Hoàng Hồng H2 mua. Bà H2 không biết T1 lấy xe đi mua ma túy, chiếc xe là phương tiện đi lại chung của gia đình nên cần trả lại cho bà H2.

Những vật chứng trên đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31 ngày 08-8-2023.

[7] Các vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hứa Đình T1 ở khu vực gầm cầu Sông Hiến không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của P luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Quốc C 15 (*Mười lăm*) tháng tù, xử phạt bị cáo Hứa Đình T1 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22-6-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ được của Hoàng Quốc C, sinh năm: 1994 và Hứa Đình T1, sinh năm: 1988, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22-6-2023”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng và 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22-6-2023”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEI 1: 865635049870535, miếng dán C lực bị nứt vỡ, kính cam sau bị vỡ và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, màu đen xám có số IMEI 862892050943692, màn hình nứt từ góc trên bên phải đến phía dưới nắp sau, bị nứt phía nút nguồn.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu đen, biển kiểm soát 11B1-341.68, số máy KC26E1218126, số khung RLHKC2603GY375542, không có gương chiếu hậu (có kèm chìa khóa) cho bà Nông Thị T.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu đỏ, biển kiểm soát 11B1-206.08, số máy KC26E1040998, số khung RLHKC2603GY023559, không có gương chiếu hậu (có kèm chìa khóa) cho bà Hoàng Hồng H2.

Những vật chứng trên đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31 ngày 08-8-2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Quốc C và Hứa Đình T1 mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư P;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn NB;
- UBND xã VM;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mã Nguyệt Thu